TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 40/2023/HS-ST
Ngày 16/5/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lường Ngọc Thông

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Minh Tiến và bà Lê Thị Bống

- Thư ký phiên toà: Bà Phan Thị Hương, Thư ký Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Đức, Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần: *Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La*

- Người tiến hành tố tụng:

Kiểm sát viên: Lường Thị Tuyến

Thư ký Tòa án: Lê Khánh Hòa

- Người tham gia tố tụng khác:

Chiến sĩ thuộc cơ sở tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có: Ông Lò Văn Hoàn và bà Cầm Ngọc Thảo.

Ngày 16 tháng 5 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử công khai trực tuyến sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 46/2023/TLST-HS ngày 21/4/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2023/QĐXXST-HS ngày 04/5/2023 đối với bị cáo Giàng Thị S, sinh ngày 07/3/1976, tại xã TC, huyện ML, tỉnh TH; Cư trú tại bản KB, xã KB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Giàng A C (đã chết) và bà Phàng Thị D, chồng là Phàng A P, sinh năm 1977, bị cáo có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Là đối tượng đã sử dụng chất ma túy; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/02/2023 đến ngày xét xử, có mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch: Ông Lò Như Hoa, sinh năm 1954, cán bộ hưu trí, cư trú tại Bản Giáo 1, xã Huy Tân, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 04 tháng 02 năm 2023 Giàng Thị S gặp vợ chồng người Mông tại bản KB tự giới thiệu là từ huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La đến xã KB để bán vải, qua trao đổi S có hỏi và mua 01 gói chất bột màu trắng với người phụ nữ đó số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), sau khi về đến nhà S chia gói chất bột màu trắng đó thành 06 gói nhỏ để trong túi vải đeo trên người, từ ngày 04/02/2023 đến ngày 14/02/2023 S đã sử dụng hết 04 gói, còn lại 02 gói, ngày 14/02/2023 S đem theo đi chăn bò tại khu vực Suối Nàng, bản KB, xã KB thì bị Công an xã KB kiểm tra hành chính phát hiện, bắt quả tang và thu giữ 02 gói chất bột màu trắng nghi là Heroine.

Cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La cùng sự có mặt của Giàng Thị S và người làm chứng tiến hành mở niêm phong cân tịnh 02 gói chất bột màu trắng. Cụ thể khối lượng gói thứ nhất là 0,284 gam, gói thứ hai là 0,096 gam. Tổng khối lượng 02 gói là 0,380 gam, đồng thời lấy gói thứ nhất ký hiệu S1 và gói thứ hai ký hiệu S2 gửi giám định.

Tại kết luận giám định số 397/KL-KTHS ngày 17/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Các mẫu gửi giám định ký hiệu S1, S2 là ma túy, loại Heroine, khối lượng gửi giám định S1 là 0,284 gam, S2 là 0,096 gam. Tổng khối lượng thu giữ là 0,380 gam là ma túy, loại heroine.

Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 20/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La truy tố bị can Giàng Thị S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội bị bắt ngày 14/02/2023 như cáo trạng đã truy tố. Về nguồn gốc ma túy bị thu giữ là do bị cáo mua của một người phụ nữ dân tộc Mông, không biết tên và địa chỉ nơi cư trú với số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), sau khi về đến nhà bị cáo chia thành 06 gói nhỏ để sử dụng, bị cáo đã sử dụng hết 04 gói, còn lại 02 gói bị cáo đem đi chăn bò thì bị phát hiện bắt quả tang, 02 gói ma túy có tổng khối lượng là 0,380 gam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giữ quyền thực hành công tố tại phiên tòa trình bày Luận tội giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Giàng Thị S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Giàng Thị S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Giàng Thị S từ 18 đến 24 tháng tù, tính từ ngày bị bắt tạm giam 14/02/2023 và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ghi nhận Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã sử dụng hết khối lượng mẫu gửi giám định S1 là 0,284 gam, S2 là 0,096 gam chất ma túy, loại heroine trong quá trình giám định.

Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu vàng, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 sợi chỉ màu trắng, 01 chiếc túi vải màu đen, 02 ngăn, túi có dây đeo của bị cáo.

Tiêu hủy 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì của Công an huyện Phù Yên.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo tranh luận tại phiên tòa, nhất trí với Cáo trạng và Luận tội của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa và đề nghị xem xét, giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Giàng Thị S theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan cảnh sát điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Lời khai của người làm chứng; Kết luận giám định về ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ cả về thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng của vụ án thu được.

[4]. Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo do không biết họ, tên, địa chỉ nơi cư trú. Do đó, không có cơ sở để xác minh, điều tra làm rõ trong vụ án này.

Với những tài liệu, chứng cứ nêu trên đủ cơ sở khách quan để kết luận bị cáo Giàng Thị S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[5]. Tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức rõ hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, do để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã đi mua ma túy để sử dụng, ngoài ra không có mục đích khác.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quá trình tranh tụng tại phiên tòa không có nội dung mâu thuẫn và không phát sinh tình tiết mới.

[7]. Nhân thân của bị cáo: Là đối tượng đã sử dụng ma túy chưa bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn nơi cư trú.

Tình hình tội phạm về ma tuý trên địa bàn huyện Phù Yên vẫn diễn biến phức tạp cả về tính chất và mức độ, mặc dù đã được các cấp, các ngành từ Trung ương đến địa phương tuyên truyền, vận động nói không với ma tuý. Tuy nhiên, thực tế vẫn chưa có chuyển biến tích cực, tiềm ẩn phát sinh các hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm từ các hành vi Tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép các chất ma túy. Để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm, cần xử lý nghiêm, kịp thời đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[8]. Hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra, xác minh về điều kiện kinh tế của bị cáo, nghề nghiệp trồng trọt, thu nhập thấp theo mùa vụ, không có tài sản có giá trị để đảm bảo thi hành án phạt tiền. Do đó, không áp dụng đối với bị cáo.

[9]. Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, cư trú không ổn định. Để đảm bảo công tác thi hành án hình sự cần tiếp tục tạm giam bị cáo theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10]. Vật chứng của vụ án: Cần ghi nhận Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã sử dụng hết khối lượng mẫu gửi giám định S1 là 0,284 gam, S2 là 0,096 gam chất ma túy, loại heroine trong quá trình giám định.

Cần tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu vàng, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 sợi chỉ màu trắng, 01 chiếc túi vải màu đen, 02 ngăn, túi có dây đeo của bị cáo.

Cần tiêu hủy 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì của Công an huyện Phù Yên dùng niêm phong vật chứng.

[11]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là hộ nghèo của xã KB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La năm 2022 hưởng chính sách an sinh xã hội năm 2023, thuộc đối tượng được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Do đó, cần miễn toàn bộ án phí đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.*

2. Tuyên bố bị cáo Giàng Thị S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

3. Xử phạt bị cáo Giàng Thị S 20 (Hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (14/02/2023).

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không áp dụng đối với bị cáo.

4. Vật chứng của vụ án*: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.*

Ghi nhận Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã sử dụng hết khối lượng mẫu gửi giám định S1 là 0,284 gam, S2 là 0,096 gam chất ma túy, loại heroine trong quá trình giám định. Tổng khối lượng là 0,380 gam ma túy, loại heroine.

Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu vàng, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 sợi chỉ màu trắng, 01 chiếc túi vải màu đen, 02 ngăn, túi có dây đeo của bị cáo.

Tiêu hủy 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì của Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: *Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.*

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Giàng Thị S.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS H.Phù Yên;
- CQCSĐTT Công an H Phù Yên;
- CQTHAHS Công an H Phù Yên;
- Hồ sơ THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Ngọc Thông